

*
Số 456 - QĐ/ĐU

QUY ĐỊNH
về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, điều động
cán bộ diện Ban Thường vụ Đảng ủy Các cơ quan tỉnh quản lý

Thực hiện Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 477-QĐ/TU và Quy định số 04-QĐi/TU, ngày 14/9/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ” và “về bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, điều động, biệt phái cán bộ ...”;

Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ Các cơ quan tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2015 - 2020;

Xét đề nghị của Ban Tổ chức Đảng ủy,

Ban Thường vụ (BTV) Đảng ủy Các cơ quan tỉnh quy định về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, điều động cán bộ diện BTV Đảng ủy quản lý như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng, phạm vi áp dụng

Quy định này quy định nguyên tắc, thẩm quyền, trách nhiệm, trình tự, thủ tục:

Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, điều động cán bộ diện BTV Đảng ủy Các cơ quan tỉnh quản lý, gồm:

- Các chức danh cán bộ diện BTV Đảng ủy trực tiếp quản lý: Ủy viên Ban chấp hành (BCH) Đảng bộ, ủy viên Ủy ban Kiểm tra (UBKT) Đảng ủy; cấp trưởng, phó trưởng ban, cơ quan của Đảng ủy và các đoàn thể các cơ quan tỉnh (Đoàn Thanh niên, Hội Cựu Chiến binh) chuyên trách.

- Các chức danh phối hợp quản lý: Ủy viên BCH Đảng bộ Các cơ quan tỉnh, ủy viên UBKT Đảng ủy Các cơ quan tỉnh; cấp phó của Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh Các cơ quan tỉnh hoạt động kiêm nhiệm; chủ tịch, phó chủ tịch Công đoàn viên chức tỉnh; bí thư, phó bí thư đảng uỷ, chi bộ cơ sở trực thuộc Đảng ủy Các cơ quan tỉnh.

Chỉ định ủy viên BCH đảng bộ, chi bộ cơ sở; giới thiệu ứng cử các chức danh ủy viên BTV, bí thư, phó bí thư cấp ủy; ủy viên UBKT, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm UBKT cấp ủy cơ sở.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. “*Bổ nhiệm*” là việc cán bộ, công chức được quyết định giữ một chức vụ lãnh đạo, quản lý theo quy định.
2. “*Điều động*” là việc cán bộ, công chức được cơ quan có thẩm quyền quyết định chuyển từ cơ quan, đơn vị này đến làm việc ở cơ quan, đơn vị khác.
3. “*Tập thể lãnh đạo*”: BTV Đảng ủy; tập thể lãnh đạo cơ quan Đảng ủy Các cơ quan tỉnh, bao gồm cấp trưởng và cấp phó cơ quan (được hiểu là Thường trực Đảng ủy); BTV của các đoàn thể các cơ quan tỉnh; BTV, cấp ủy cấp cơ sở trực thuộc Đảng ủy Các cơ quan tỉnh.

Điều 3. Nguyên tắc

1. Cấp ủy, tổ chức đảng và tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị có thẩm quyền xem xét, quyết định theo nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy đầy đủ trách nhiệm và quyền hạn của từng thành viên, nhất là người đứng đầu.
2. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu cán bộ ứng cử, điều động, cán bộ phải xuất phát từ yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; phải căn cứ vào quy hoạch cán bộ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, tiêu chuẩn chức danh, phẩm chất đạo đức, năng lực, sở trường của cán bộ.
3. Bảo đảm sự ổn định, kế thừa và phát triển của đội ngũ cán bộ; nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị.
4. Việc lấy ý kiến giới thiệu, biểu quyết để bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu cán bộ ứng cử, điều động cán bộ được thực hiện bằng hình thức phiếu kín.

Điều 4. Trách nhiệm và thẩm quyền

Trong phạm vi thẩm quyền theo quy định phân cấp quản lý cán bộ của BTV Tỉnh ủy và của BTV Đảng ủy:

1. Người đứng đầu, các thành viên lãnh đạo cơ quan, đơn vị đề xuất nhân sự và nhận xét, đánh giá cán bộ được đề xuất.
2. Tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị thảo luận, nhận xét, đánh giá cán bộ, quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.
3. Cá nhân, tập thể đề xuất bổ nhiệm; cơ quan thẩm định; tập thể quyết định về cán bộ theo thẩm quyền phải chịu trách nhiệm về đề nghị, thẩm định, quyết định của mình. Cụ thể:
 - Cá nhân, tập thể đề xuất: Chịu trách nhiệm chính trước cấp có thẩm quyền về nhận xét, đánh giá, kết luận tiêu chuẩn chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống;

năng lực công tác, ưu, khuyết điểm; kê khai tài sản, thu nhập...; ý kiến đề xuất điều động, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, bố trí và sử dụng cán bộ.

- Cơ quan tham mưu tổ chức cán bộ và các cơ quan liên quan: Chịu trách nhiệm về tham mưu, đề xuất và kết quả thẩm định nhân sự theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình.

- Tập thể quyết định bổ nhiệm: Chịu trách nhiệm đối với quyết định của mình về công tác cán bộ; lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát, khen thưởng, kỷ luật.

4. Trường hợp người đứng đầu cơ quan, đơn vị và tập thể lãnh đạo có ý kiến khác nhau thì cần báo cáo đầy đủ lên cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Trường hợp tập thể lãnh đạo giới thiệu 02 người có số phiếu ngang nhau thì chọn nhân sự do người đứng đầu giới thiệu để quyết định bổ nhiệm hoặc trình cấp có thẩm quyền bổ nhiệm.

Chương II

BỔ NHIỆM, GIỚI THIỆU CÁN BỘ ỨNG CỬ

Điều 5. Thời hạn giữ chức vụ

1. Thời hạn bổ nhiệm giữ chức vụ là 05 năm (60 tháng) đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp trưởng, cấp phó ở các ban, cơ quan của Đảng ủy Các cơ quan tỉnh.

2. Thời hạn giữ chức vụ bầu cử căn cứ vào nhiệm kỳ đại hội của tổ chức đó.

Điều 6. Điều kiện bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử

1. Bảo đảm tiêu chuẩn chung, tiêu chuẩn chức danh theo quy định của Đảng và cơ quan có thẩm quyền; không vi phạm quy định về những điều đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức không được làm.

2. Có hồ sơ, lý lịch cá nhân, phiếu kê khai tài sản, thu nhập (đầy đủ, rõ ràng) và được cơ quan có thẩm quyền thẩm định.

3. Tuổi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử: Cán bộ các ban, cơ quan của Đảng ủy và các đoàn thể các cơ quan tỉnh được đề nghị bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử vào vị trí lãnh đạo, quản lý lần đầu phải đủ tuổi để công tác ít nhất trọn một nhiệm kỳ 05 năm (60 tháng) trở lên. Trường hợp đặc biệt do BTV Đảng ủy xem xét, quyết định.

4. Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

5. Người được giới thiệu là cán bộ công tác tại các ban, cơ quan của Đảng ủy và các đoàn thể các cơ quan tỉnh thì phải được quy hoạch vào chức danh bổ nhiệm. Đối với nhân sự từ nơi khác thì phải được quy hoạch chức danh tương đương trở lên.

6. Cán bộ bị kỷ luật từ khiển trách trở lên thì không được bổ nhiệm vào các chức vụ cao hơn trong thời gian ít nhất 01 năm kể từ khi có quyết định kỷ luật; bị kỷ

luật cách chức trong thời gian 01 năm kể từ ngày có quyết định, không được bầu vào cấp ủy, không chỉ định, bổ nhiệm vào các chức vụ tương đương và cao hơn.

Cán bộ đang trong thời gian xem xét kỷ luật thì chưa xem xét bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử chức vụ cao hơn.

Điều 7. Trình tự, thủ tục đề nghị chỉ định bổ sung ủy viên BCH Đảng bộ, giới thiệu nhân sự ứng cử để bầu bổ sung ủy viên BTV, Bí thư, phó Bí thư Đảng ủy Các cơ quan tỉnh

(thực hiện theo Điều 9, Quy định số 04-QĐi/TU, ngày 14/9/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy).

Điều 8. Trình tự, thủ tục bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử để bầu các chức danh trưởng, phó ban, cơ quan của Đảng ủy và đoàn thể các cơ quan tỉnh

I. TRÌNH TỰ THỰC HIỆN

Các ban, cơ quan, đoàn thể phối hợp với Ban Tổ chức Đảng ủy báo cáo đề xuất với Thường trực Đảng ủy về nhu cầu và dự kiến phân công công tác đối với cán bộ. Khi Thường trực Đảng ủy đồng ý chủ trương, tiến hành các bước sau:

1. Đối với nguồn nhân sự hiện đang công tác (chuyên trách) tại các ban, cơ quan, đoàn thể của Đảng ủy

Bước 1. Khảo sát nhân sự

Ban Tổ chức Đảng ủy: Rà soát quy hoạch cán bộ của ban, cơ quan, đoàn thể có nhu cầu bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử và báo cáo Thường trực Đảng ủy.

Bước 2. Hội nghị tập thể lãnh đạo

- Thành phần:

+ Đối với chức danh trưởng, phó trưởng ban, cơ quan của Đảng ủy Các cơ quan tỉnh: Thường trực Đảng ủy, Chi ủy Chi bộ cơ quan Đảng ủy.

+ Đối với chức danh cấp trưởng, phó đoàn thể các cơ quan tỉnh: Tập thể BTV của đoàn thể các cơ quan tỉnh (nơi có nhu cầu giới thiệu cán bộ ứng cử).

- Nội dung: Thảo luận, thống nhất về tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, quy trình giới thiệu nhân sự, đánh giá nguồn nhân sự trong quy hoạch để đưa ra hội nghị ở bước sau.

Bước 3. Hội nghị tập thể lãnh đạo mở rộng

- Thành phần:

+ Đối với chức danh trưởng, phó trưởng ban, cơ quan của Đảng ủy Các cơ quan tỉnh: Thường trực Đảng ủy; Chi ủy Chi bộ; các trưởng ban, cơ quan, đoàn thể các cơ quan tỉnh; trưởng đoàn thể của Cơ quan Đảng ủy.

+ *Đối với chức danh cấp trưởng, phó đoàn thể các cơ quan tỉnh:* BCH của đoàn thể các cơ quan tỉnh (nơi có nhu cầu giới thiệu cán bộ ứng cử).

- Nội dung: Thông báo kết quả hội nghị Bước 2; thảo luận và thống nhất về tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, quy trình giới thiệu nhân sự và tiến hành giới thiệu nhân sự bằng phiếu.

- Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 01 người cho 01 chức danh; người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 02 người có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để giới thiệu ở các bước tiếp theo (*kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này*).

Bước 4. Hội nghị tập thể lãnh đạo

- Thành phần: Như Bước 2;

- Nội dung: Thảo luận kết quả Bước 3 và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự; nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn như ở Bước 3. Kết quả kiểm phiếu công bố công khai tại hội nghị.

Trường hợp kết quả ghi phiếu ở Bước này không tập trung, trái với kết quả ở Bước 3, Thường trực Đảng ủy phải xem xét kỹ trước khi đưa ra Hội nghị cán bộ.

Bước 5. Hội nghị cán bộ (được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt)

- Thành phần:

+ *Đối với chức danh trưởng, phó ban, cơ quan của Đảng ủy Các cơ quan tỉnh:* Toàn thể cán bộ, công chức trong Cơ quan Đảng ủy.

+ *Đối với chức danh trưởng, phó đoàn thể các cơ quan tỉnh:* Tập thể BCH và công chức của đoàn thể các cơ quan tỉnh (nơi có nhu cầu giới thiệu cán bộ ứng cử); trưởng đoàn thể theo ngành dọc ở cấp cơ sở.

- Trình tự lấy ý kiến:

+ Quán triệt tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, quy trình giới thiệu nhân sự đề nghị bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử và chủ trương của BTV Đảng ủy.

+ Thông báo kết quả nhân sự do tập thể lãnh đạo, cấp ủy giới thiệu; tóm tắt lý lịch, quá trình học tập, công tác; nhận xét, đánh giá và dự kiến phân công công tác đối với cán bộ.

+ Hội nghị thảo luận về tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu và khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cán bộ.

+ Nhân sự trình bày chương trình hành động.

+ Lập Tổ kiểm phiếu từ 2 đến 3 người, có đại diện Ban Tổ chức Đảng ủy tham dự. Tổ kiểm phiếu phát phiếu, hướng dẫn việc ghi phiếu, bỏ phiếu; thông báo số lượng phiếu phát ra, thu về tại hội nghị; lập biên bản kết quả kiểm phiếu. *Kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này.*

Bước 6. Hội nghị tập thể lãnh đạo thảo luận và biểu quyết nhân sự

- Thành phần:

+ *Đối với chức danh trưởng, phó ban, cơ quan của Đảng ủy Các cơ quan tỉnh:* Thường trực Đảng ủy.

+ *Đối với chức danh trưởng, phó đoàn thể các cơ quan tỉnh:* Tập thể BTV đoàn thể các cơ quan tỉnh (nơi có nhu cầu giới thiệu cán bộ ứng cử).

- Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị, ý kiến nhận xét của cấp ủy nơi cư trú của nhân sự dự kiến bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử.

- Xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có).

- Tập thể Thường trực Đảng ủy hoặc tập thể BTV đoàn thể các cơ quan tỉnh thảo luận và biểu quyết nhân sự.

Nguyên tắc lựa chọn: Người đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu giới thiệu thì được lựa chọn. Trường hợp 02 người có số phiếu ngang nhau thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu giới thiệu, đồng thời báo cáo đầy đủ các ý kiến khác nhau để BTV Đảng ủy xem xét, quyết định (Riêng đối với các đoàn thể các cơ quan tỉnh trước khi báo cáo BTV Đảng ủy phải báo cáo Thường trực Đảng ủy Các cơ quan tỉnh)

2. Đối với nguồn nhân sự từ nơi khác

2.1. Khảo sát nhân sự

Ban Tổ chức Đảng ủy: Rà soát vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh cán bộ và báo cáo Thường trực Đảng ủy xin chủ trương.

2.2. Trên cơ sở kết quả rà soát và khảo sát nguồn nhân sự, Ban Tổ chức Đảng ủy phối hợp với các cơ quan liên quan đề xuất nhân sự với Thường trực Đảng ủy; sau khi Thường trực Đảng ủy nhất trí thì tiến hành các bước tiếp theo.

2.3. Ban Tổ chức Đảng ủy tiến hành các bước sau:

- Khảo sát, thẩm định hồ sơ nhân sự và vị trí việc làm dự kiến bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử; thẩm định tiêu chuẩn chính trị cán bộ, báo cáo Thường trực Đảng ủy.

- Gặp cán bộ dự kiến tuyển chọn để bổ nhiệm trao đổi về yêu cầu, nhiệm vụ công tác.

- Tham mưu tổ chức họp Hội đồng tuyển chọn cán bộ, công chức.

2.4. Tổ chức Hội nghị tập thể lãnh đạo (như Bước 4): Để nhân sự trình bày chương trình hành động.

- Trên cơ sở kết quả tuyển chọn của Hội đồng tuyển chọn cán bộ, công chức:
- + Trao đổi với tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi cán bộ đang công tác;
- + Tham mưu văn bản đề nghị điều động, tiếp nhận cán bộ;
- + Khi có văn bản đồng ý tiếp nhận hoặc quyết định tiếp nhận cán bộ của Ban Tổ chức Tỉnh ủy, lập hồ sơ nhân sự báo cáo Thường trực Đảng ủy, BTV Đảng ủy xem xét, quyết định.

II. THỦ TỤC VỀ HỒ SƠ NHÂN SỰ

1. Ban Tổ chức Đảng ủy phối hợp với các ban, cơ quan, đơn vị có liên quan lập và thẩm định hồ sơ nhân sự đề nghị bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử theo quy định.

2. Ban Tổ chức Đảng ủy tham mưu

2.1. Lấy ý kiến thẩm định của UBKT Đảng ủy về nhân sự dự kiến bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử các chức danh diện BTV Đảng ủy quản lý, đồng thời tham mưu việc trao đổi ý kiến, thỏa thuận với các cơ quan, đơn vị có liên quan (theo quy định hiện hành).

2.2. Hoàn thiện hồ sơ nhân sự, trình Thường trực Đảng ủy, BTV Đảng ủy xem xét, quyết định.

Điều 9. Trình tự, thủ tục chỉ định bổ sung cấp ủy viên; giới thiệu bầu bổ sung ủy viên BTV, bí thư, phó bí thư; bổ sung ủy viên UBKT, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm UBKT cấp ủy cơ sở

I. TRÌNH TỰ THỰC HIỆN

1. Về chỉ định bổ sung cấp ủy viên; giới thiệu bầu bổ sung ủy viên BTV, bí thư, phó bí thư cấp ủy cơ sở

Cấp ủy cơ sở báo cáo Thường trực Đảng ủy Các cơ quan tỉnh xin chủ trương bằng văn bản (qua Ban Tổ chức Đảng ủy); nêu rõ lý do, nhu cầu, số lượng và dự kiến phân công cán bộ (Lưu ý: Việc bổ sung các chức danh bí thư, phó bí thư đảng ủy, chi bộ cơ sở, nhân sự nói chung phải là lãnh đạo cơ quan, đơn vị. Đồng thời quán triệt tinh thần Nghị quyết số 74-NQ/TU ngày 10/5/2016 của BTV Tỉnh ủy là đồng chí thủ trưởng cơ quan trực tiếp làm bí thư cấp ủy).

Trên cơ sở đề nghị của cấp ủy cơ sở, tiến hành các bước:

Bước 1. Khảo sát nhân sự

Ban Tổ chức Đảng ủy: Rà soát nguồn nhân sự trong quy hoạch cán bộ của các chi bộ, đảng bộ cơ sở, báo cáo Thường trực Đảng ủy xin chủ trương và tham mưu

văn bản trả lời cơ sở. Khi được Thường trực Đảng ủy đồng ý về chủ trương thì tiến hành các bước tiếp theo

Bước 2. Hội nghị BTV hoặc thường trực (nơi không có BTV) đảng ủy, bí thư, phó bí thư chi bộ cơ sở và thủ trưởng cơ quan, đơn vị

Đồng chí bí thư hoặc phó bí thư cấp ủy chuẩn bị nội dung báo cáo đề hội nghị thảo luận, thống nhất về tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, quy trình giới thiệu nhân sự để báo cáo hội nghị ở bước sau.

Bước 3. Hội nghị BCH đảng bộ, chi bộ cơ sở

Nội dung thảo luận, thống nhất về tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, quy trình giới thiệu nhân sự và tiến hành giới thiệu nhân sự bằng phiếu.

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 01 người cho một chức danh; người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 02 người có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để giới thiệu ở các bước tiếp theo (*kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này*).

Bước 4. Hội nghị cán bộ chủ chốt (được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt)

- Thành phần:

+ Ở các đảng bộ cơ sở: BCH đảng bộ, bí thư đảng ủy bộ phận, các bí thư chi bộ trực thuộc; lãnh đạo cơ quan, các trưởng đoàn thể; các trưởng phòng, ban, đơn vị trực thuộc (trừ số đang công tác ở cấp huyện).

+ Ở các chi bộ cơ sở: Toàn thể đảng viên; lãnh đạo cơ quan; trưởng các đoàn thể của cơ quan, đơn vị

- Trình tự lấy tiến hành:

+ Quán triệt tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, quy trình giới thiệu nhân sự đề nghị chỉ định, giới thiệu ứng cử và chủ trương của Thường trực Đảng ủy Các cơ quan tỉnh.

+ Thông báo kết quả nhân sự giới thiệu ở Bước 2, 3; tóm tắt lý lịch, quá trình học tập, công tác; nhận xét, đánh giá và dự kiến phân công công tác đối với cán bộ.

+ Hội nghị thảo luận về tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu và khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cán bộ.

+ Lập Tổ kiểm phiếu, trong đó có đại diện cấp ủy. Tổ kiểm phiếu hướng dẫn ghi phiếu, bỏ phiếu; thông báo số lượng phiếu phát ra, thu về tại hội nghị; lập biên bản kết quả kiểm phiếu. *Kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này.*

Bước 5. Hội nghị cấp ủy biểu quyết giới thiệu nhân sự

Hội nghị BCH đảng bộ, chi bộ cơ sở: Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị, ý kiến bằng văn bản của cấp ủy nơi cán bộ công tác và cư trú về nhân sự; xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có); thảo luận và biểu quyết (bằng phiếu kín) nhân sự đề nghị BTV Đảng ủy Các cơ quan tỉnh xem xét quyết định.

2. Việc giới thiệu bầu bổ sung ủy viên UBKT, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm UBKT đảng ủy cơ sở: Trình tự các bước được vận dụng thực hiện theo Điểm 1, Mục I, Điều này với những điều chỉnh phù hợp, do đảng ủy cơ sở thảo thống nhất, có thể bỏ qua bước 2, bước 4.

II. THỦ TỤC VỀ HỒ SƠ NHÂN SỰ

1. Tờ trình đề nghị chỉ định bổ sung cấp ủy hoặc giới thiệu bầu bổ sung ủy viên BTV, bí thư, phó bí thư cấp ủy; UBKT, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm UBKT đảng ủy cơ sở;

2. Các biên bản ở các hội nghị kèm theo biên bản kiểm phiếu.

3. Danh sách trích ngang nhân sự;

4. Sơ yếu lý lịch cán bộ Mẫu 2C/BTCTW; bản sao giấy khai sinh;

5. Các văn bản nhận xét, đánh giá cán bộ của: cấp ủy nơi công tác, của thủ trưởng cơ quan, đơn vị (trong 3 năm gần nhất) và nhận xét của cấp ủy nơi cư trú;

6. Bản kê khai tài sản thu nhập;

7. Văn bản thẩm định về tiêu chuẩn chính trị của cấp ủy kèm theo hồ sơ chính trị nội bộ (theo mẫu);

8. Quy hoạch cán bộ được cấp có thẩm quyền phê duyệt liên quan đến các chức danh giới thiệu chỉ định, ứng cử;

9. Các văn bằng, chứng chỉ của nhân sự.

Chương III

BỔ NHIỆM LẠI CÁN BỘ

Điều 10. Yêu cầu, điều kiện bổ nhiệm lại

1. Khi hết thời hạn giữ chức vụ bổ nhiệm theo quy định, phải xem xét có hay không bổ nhiệm lại chức vụ đối với cán bộ.

Những cán bộ sau khi được bổ nhiệm vì những lý do cụ thể như: Sức khỏe không bảo đảm, uy tín giảm sút, không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm kỷ luật Đảng, pháp luật của Nhà nước... cần xem xét, thay thế kịp thời, không chờ hết thời hạn giữ chức vụ bổ nhiệm.

2. Điều kiện bổ nhiệm lại

- Hoàn thành nhiệm vụ trở lên trong thời hạn giữ chức vụ và vẫn đủ tiêu chuẩn chức danh, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong thời gian tới.

- Đủ sức khỏe để tiếp tục đảm nhiệm chức vụ.

- Có uy tín, tín nhiệm trong tập thể lãnh đạo và cán bộ, công chức, viên chức cơ quan, đơn vị (thể hiện qua kết quả lấy phiếu tín nhiệm).

3. Không bổ nhiệm lại cán bộ thuộc một trong các điều kiện sau:

- Trong thời gian giữ chức vụ có 02 năm được đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Trường hợp được đánh giá tuy có năng lực nhưng tập thể bỏ phiếu đánh giá không còn đủ uy tín để lãnh đạo cơ quan, đơn vị tại thời điểm đánh giá thì cũng không xem xét bổ nhiệm lại.

- Không đủ sức khỏe để tiếp tục đảm nhiệm chức vụ theo kết luận của cơ quan y tế, Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh.

Điều 11. Thời hạn bổ nhiệm lại

- Thời hạn bổ nhiệm lại chức vụ đối với cán bộ là 05 năm (60 tháng).

- Trường hợp cán bộ còn tuổi công tác từ 02 năm (24 tháng) trở lên tính đến thời điểm nghỉ hưu, thì phải xem xét bổ nhiệm lại theo quy định.

- Trường hợp cán bộ còn tuổi công tác dưới 02 năm (dưới 24 tháng) tính đến thời điểm nghỉ hưu, thì thực hiện kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo đến thời điểm đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định nếu đủ điều kiện.

Cán bộ không được bổ nhiệm lại được bố trí công tác khác.

Điều 12. Trình tự, thủ tục bổ nhiệm lại trưởng, phó trưởng ban, cơ quan của Đảng ủy Các cơ quan tỉnh

Ban, cơ quan có cán bộ gần đến thời bổ nhiệm lại phải chủ động báo cáo Thường trực Đảng ủy bằng văn bản (qua Ban Tổ chức Đảng ủy) trước khi cán bộ hết thời gian bổ nhiệm chức vụ ít nhất 30 ngày.

Ban Tổ chức Đảng ủy khảo sát, đánh giá cán bộ hết nhiệm kỳ; báo cáo xin chủ trương Thường trực Đảng ủy. Sau khi Thường trực Đảng ủy nhất trí, thực hiện các nội dung tiếp theo:

1. Cán bộ làm bản tự nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ trong thời gian giữ chức vụ và những nội dung thực hiện trong nhiệm kỳ bổ nhiệm mới (nếu được cấp có thẩm quyền xem xét bổ nhiệm lại).

2. Ban Tổ chức Đảng ủy tham mưu tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt tham gia ý kiến và ghi phiếu giới thiệu tín nhiệm đối với nhân sự bổ nhiệm lại. Nội dung, thành phần hội nghị tương tự như nội dung hội nghị bổ nhiệm các chức danh từ

nguồn nhân sự tại cơ quan, đơn vị (Bước 5) nêu tại Khoản 1, Mục I, Điều 8 của Quy định này.

3. Thường trực Đảng ủy, cấp ủy cơ quan Đảng ủy nhận xét, đánh giá cán bộ; thảo luận, biểu quyết bằng phiếu kín về việc có bổ nhiệm lại hay không bổ nhiệm lại. Cán bộ được trên 50% số người được triệu tập ở các hội nghị đồng ý thì lập hồ sơ, trình BTV Đảng ủy bổ nhiệm lại; trường hợp dưới 50% đồng ý, báo cáo BTV Đảng ủy xem xét, quyết định.

4. Trường hợp kéo dài thời gian giữ chức vụ đến tuổi nghỉ hưu theo quy định, thì chỉ tiến hành theo Khoản 1 và Khoản 3, Điều 12 này.

Chương IV

ĐIỀU ĐỘNG CÁN BỘ

Điều 13. Mục đích, yêu cầu của việc điều động cán bộ

Việc điều động cán bộ góp phần tăng cường cán bộ, khắc phục tình trạng khép kín, cục bộ trong từng ban, cơ quan, đơn vị. Đồng thời, phải căn cứ vào yêu cầu công tác, nhiệm vụ chính trị, quy hoạch cán bộ nhằm sử dụng có hiệu quả và tạo sự đồng bộ trong đội ngũ cán bộ; đồng thời bảo đảm sự ổn định và phát triển của đội ngũ cán bộ.

Điều 14. Đối tượng, phạm vi điều động cán bộ

1. Đối tượng: Cán bộ diện BTV Đảng ủy quản lý (công tác tại cơ quan Đảng ủy Các cơ quan tỉnh), công chức trong cơ quan Đảng ủy Các cơ quan tỉnh.

2. Phạm vi: Điều động cán bộ giữa các ban, cơ quan của Đảng ủy và các đoàn thể các cơ quan tỉnh.

Điều 15. Quy trình điều động cán bộ

1. Căn cứ quy hoạch, nhu cầu công tác và năng lực, sở trường của cán bộ, BTV Đảng ủy xem xét, điều động cán bộ.

2. Quy trình điều động thực hiện tương tự việc bổ nhiệm cán bộ từ nguồn nhân sự nơi khác nêu tại Khoản 2, Mục I, Điều 7 của Quy định này.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Các ban, cơ quan của Đảng ủy Các cơ quan tỉnh và các đoàn thể các cơ quan tỉnh; các chi bộ, đảng bộ cơ sở trong Đảng bộ Các cơ quan tỉnh có trách nhiệm thực hiện Quy định này.

2. Giao Ban Tổ chức Đảng ủy, UBKT Đảng ủy có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định định kỳ báo cáo kết quả với Thường trực, BTV Đảng ủy.

Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, các cơ quan, đơn vị phản ánh về BTV Đảng ủy (qua Ban Tổ chức Đảng ủy tổng hợp, báo cáo) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- BTV Tỉnh ủy,
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- Các ban, cơ quan thuộc Đảng ủy và các đoàn thể các cơ quan tỉnh,
- Các chi, đảng bộ cơ sở,
- Các đồng chí Đảng ủy viên,
- Lưu BTC, VP/ĐU.

Báo cáo

T/M BAN THƯỜNG VỤ



Thần Minh Quế